



SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH
Trung tâm Y tế Hiệp Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hiệp Hòa, ngày 29 tháng 8 năm 2025

DANH SÁCH NGƯỜI THỰC HÀNH KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH
Có thời gian bắt đầu thực hành từ ngày 01/8/2025 đến ngày 29/8/2025

- 1. Tên cơ sở TH: Trung tâm Y tế Hiệp Hòa
- 2. Địa chỉ: Thôn số 3, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh
- 3. DS người thực hành

TT	Họ tên người thực hành	Số CCCD	Đang làm việc tại cơ sở KBCB	Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp	Chức danh đăng ký thực hành	Phạm vi hoạt động chuyên môn đăng ký thực hành	TG đăng ký thực hành (từ ngày... đến ngày...)	Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn	Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN, ngày cấp, trình độ, phạm vi CM)
1	Đào Diễm Nhật	0243 0401 3562	Không	Cao đẳng điều dưỡng (cấp ngày 05/6/2025)	Điều dưỡng	Điều dưỡng	06 tháng (từ ngày 04/8/2025 đến ngày 04/02/2026)	01 tháng HSCC tại khoa Nhi – HSCC, 05 tháng KBCB tại khoa Ngoại	1. Bà Ngô Thị Huyền, CCHN số: 005207/TNG-CCHN, ngày cấp: 15/5/2017, trình độ chuyên môn: Cử nhân đại học, phạm vi chuyên môn: Điều dưỡng. 2. Bà Đỗ Thị Kim Dung, CCHN số: 004367/TNG-CCHN, ngày cấp: 17/11/2015, trình độ chuyên môn: Cao đẳng, phạm vi chuyên môn: Điều dưỡng.
2	Nông Thị Luyến	0043 0400 1752	Không	Cao đẳng điều dưỡng (cấp ngày 09/6/2025)	Điều dưỡng	Điều dưỡng	06 tháng (từ ngày 04/8/2025 đến ngày 04/02/2026)	01 tháng HSCC tại khoa Nhi – HSCC, 05 tháng KBCB tại khoa Ngoại	1. Bà Ngô Thị Huyền, CCHN số: 005207/TNG-CCHN, ngày cấp: 15/5/2017, trình độ chuyên môn: Cử nhân đại học, phạm vi chuyên môn: Điều dưỡng. 2. Bà Đỗ Thị Kim Dung, CCHN số: 004367/TNG-CCHN, ngày cấp: 17/11/2015, trình độ chuyên môn: Cao đẳng, phạm vi chuyên môn: Điều dưỡng.
3	Vũ Thị Thanh Thảo	0243 0401 3530	Không	Cao đẳng điều dưỡng (cấp ngày 05/6/2025)	Điều dưỡng	Điều dưỡng	06 tháng (từ ngày 04/8/2025 đến ngày 04/02/2026)	01 tháng HSCC tại khoa Nhi – HSCC, 05 tháng KBCB tại khoa Ngoại	1. Bà Ngô Thị Huyền, CCHN số: 005207/TNG-CCHN, ngày cấp: 15/5/2017, trình độ chuyên môn: Cử nhân đại học, phạm vi chuyên môn: Điều dưỡng. 2. Bà Đỗ Thị Kim Dung, CCHN số: 004367/TNG-CCHN, ngày cấp: 17/11/2015, trình độ chuyên môn: Cao đẳng, phạm vi chuyên môn: Điều dưỡng.
4	Trần Thu Hiền	0243 0200 5188	Không	Cao đẳng điều dưỡng (cấp ngày 05/6/2025)	Điều dưỡng	Điều dưỡng	06 tháng (từ ngày 05/8/2025 đến ngày 05/02/2026)	01 tháng HSCC tại khoa Nhi – HSCC 05 tháng KBCB tại Khoa Nội tổng hợp	1. Bà Nguyễn Kim Chi, chứng chỉ hành nghề số 001013/BG-CCHN, cấp ngày 22/08/2013, Cử nhân điều dưỡng, Điều dưỡng. 2. Bà Dương Hồng Thảo, chứng chỉ hành nghề số 006309/BG-CCHN, cấp ngày 14/7/2017, cử nhân điều dưỡng, Điều dưỡng.
5	Hoàng Thị Phương Mai	0241 9101 3907	Không	Trung cấp chuyên nghiệp ngành Y sỹ đa khoa (cấp ngày 24/12/2011)	Y sỹ	Đa khoa	09 tháng (từ ngày 12/8/2025 đến ngày 15/5/2026)	03 tháng HSCC, 01 tháng Nhi Khoa tại khoa Nhi – HSCC 05 tháng KBCB tại các khoa: Ngoại: 01 tháng Nội tổng hợp: 01 tháng Phụ sản – CSSKSS: 20 ngày Đông y: 15 ngày Phục hồi chức năng: 15 ngày Liên chuyên khoa: Tai mũi họng 10 ngày, Mắt 10 ngày, Răng hàm mặt 10 ngày.	1. Ông Nguyễn Đức Thông, chứng chỉ hành nghề số 0004128/BG – CCHN, Bác sỹ Chuyên khoa cấp II, KBCB chuyên khoa Nhi-HSCC 2. Ông Trần Văn Hoan, chứng chỉ hành nghề số 001099/BG – CCHN, cấp ngày 06/10/2020, Bác sỹ CKI, KBCB chuyên khoa Nội - Nhi. 3. Ông Nguyễn Văn Thuận, chứng chỉ hành nghề số: 006447/BG – CCHN, cấp ngày 13/9/2017, trình độ chuyên môn: Bác sỹ đa khoa, phạm vi chuyên môn: KBCB chuyên khoa Ngoại. 4. Ông Đào Minh Thành, chứng chỉ hành nghề số: 001075/BG – CCHN, trình độ chuyên môn: Bác sỹ chuyên khoa cấp I, KBCB chuyên khoa Sản - Phụ khoa. 5. Ông Tạ Bá Đố, Chứng chỉ hành nghề số: 005630/BG-CCHN, cấp ngày 26/08/2016, Bác sĩ CKI, KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền. 6. Ông Nguyễn Ngọc Tuấn, chứng chỉ hành nghề số 007708/BG – CCHN, cấp ngày 05/8/2020, Bác sỹ đa khoa, phạm vi chuyên môn: Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng 7. Ông Nguyễn Ngọc Tứ, chứng chỉ hành nghề số 001111/BG – CCHN, cấp ngày 22/8/2013 Bác sỹ Chuyên khoa cấp I, KBCB chuyên khoa Mắt. 8. Ông Chu Quang Minh, chứng chỉ hành nghề số: 0002705/BG – CCHN, cấp ngày 04/4/2014, trình độ chuyên môn: Bác sỹ chuyên khoa cấp I, KBCB chuyên khoa Tai - Mũi - Họng. 9. Bà Đào Thị Ngọc Mai, chứng chỉ hành nghề số: 008362/BG – CCHN, cấp ngày 21/3/2022, trình độ chuyên môn: Bác sỹ, KBCB chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt. 10. Ông Nguyễn Mạnh Hùng, chứng chỉ hành nghề số: 0004978/BG – CCHN, cấp ngày 04/11/2015, trình độ chuyên môn: Bác sỹ, KBCB chuyên khoa Xét nghiệm.
6	Lưu Thị Luyến	0241 8800 4975	Không	Trung cấp chuyên nghiệp ngành Y sỹ đa khoa (cấp ngày 04/5/2012)	Y sỹ	Đa khoa	09 tháng (từ ngày 12/8/2025 đến ngày 15/5/2026)	03 tháng HSCC, 01 tháng Nhi Khoa tại khoa Nhi – HSCC 05 tháng KBCB tại các khoa: Ngoại: 01 tháng Nội tổng hợp: 01 tháng Phụ sản – CSSKSS: 20 ngày Đông y: 15 ngày Phục hồi chức năng: 15 ngày Liên chuyên khoa: Tai mũi họng 10 ngày, Mắt 10 ngày, Răng hàm mặt 10 ngày.	1. Ông Nguyễn Đức Thông, chứng chỉ hành nghề số 0004128/BG – CCHN, Bác sỹ Chuyên khoa cấp II, KBCB chuyên khoa Nhi-HSCC 2. Ông Trần Văn Hoan, chứng chỉ hành nghề số 001099/BG – CCHN, cấp ngày 06/10/2020, Bác sỹ CKI, KBCB chuyên khoa Nội - Nhi. 3. Ông Nguyễn Văn Thuận, chứng chỉ hành nghề số: 006447/BG – CCHN, cấp ngày 13/9/2017, trình độ chuyên môn: Bác sỹ đa khoa, phạm vi chuyên môn: KBCB chuyên khoa Ngoại. 4. Ông Đào Minh Thành, chứng chỉ hành nghề số: 001075/BG – CCHN, trình độ chuyên môn: Bác sỹ chuyên khoa cấp I, KBCB chuyên khoa Sản - Phụ khoa. 5. Ông Tạ Bá Đố, Chứng chỉ hành nghề số: 005630/BG-CCHN, cấp ngày 26/08/2016, Bác sĩ CKI, KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền. 6. Ông Nguyễn Ngọc Tuấn, chứng chỉ hành nghề số 007708/BG – CCHN, cấp ngày 05/8/2020, Bác sỹ đa khoa, phạm vi chuyên môn: Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng 7. Ông Nguyễn Ngọc Tứ, chứng chỉ hành nghề số 001111/BG – CCHN, cấp ngày 22/8/2013 Bác sỹ Chuyên khoa cấp I, KBCB chuyên khoa Mắt. 8. Ông Chu Quang Minh, chứng chỉ hành nghề số: 0002705/BG – CCHN, cấp ngày 04/4/2014, trình độ chuyên môn: Bác sỹ chuyên khoa cấp I, KBCB chuyên khoa Tai - Mũi - Họng. 9. Bà Đào Thị Ngọc Mai, chứng chỉ hành nghề số: 008362/BG – CCHN, cấp ngày 21/3/2022, trình độ chuyên môn: Bác sỹ, KBCB chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt. 10. Ông Nguyễn Mạnh Hùng, chứng chỉ hành nghề số: 0004978/BG – CCHN, cấp ngày 04/11/2015, trình độ chuyên môn: Bác sỹ, KBCB chuyên khoa Xét nghiệm.



7	Nguyễn Thanh Tuấn	0240 9600 4450	Không	Trung cấp Y sỹ (cấp ngày 15/7/2022)	Y sỹ	Đa khoa	09 tháng (từ ngày 12/8/2025 đến ngày 15/5/2026) 03 tháng HSSC, 01 tháng Nhi Khoa tại khoa Nhi – HSSC 05 tháng KBCB tại các khoa: Ngoại: 01 tháng Nội tổng hợp: 01 tháng Phụ sản – CSSKSS: 20 ngày Đông y: 15 ngày Phục hồi chức năng: 15 ngày Liên chuyên khoa: Tai mũi họng 10 ngày, Mắt 10 ngày, Răng hàm mặt 10 ngày.	1. Ông Nguyễn Đức Thông, chứng chỉ hành nghề số 0004128/BG – CCHN, Bác sỹ Chuyên khoa cấp II, KBCB chuyên khoa Nhi-HSSC 2. Ông Trần Văn Hoan, chứng chỉ hành nghề số 001099/BG – CCHN, cấp ngày 06/10/2020, Bác sỹ CKI, KBCB chuyên khoa Nội - Nhi. 3. Ông Nguyễn Văn Thuận, chứng chỉ hành nghề số: 006447/BG – CCHN, cấp ngày 13/9/2017, trình độ chuyên môn: Bác sỹ đa khoa, phạm vi chuyên môn: KBCB chuyên khoa Ngoại. 4. Ông Đào Minh Thành, chứng chỉ hành nghề số: 001075/BG – CCHN, trình độ chuyên môn: Bác sỹ chuyên khoa cấp I, KBCB chuyên khoa Sản - Phụ khoa. 5. Ông Tạ Bá Đò, Chứng chỉ hành nghề số: 005630/BG-CCHN, cấp ngày 26/08/2016, Bác sỹ CKI, KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền. 6. Ông Nguyễn Ngọc Tuấn, chứng chỉ hành nghề số 007708/BG – CCHN, cấp ngày 05/8/2020, Bác sỹ đa khoa, phạm vi chuyên môn: Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng 7. Ông Nguyễn Ngọc Tứ, chứng chỉ hành nghề số 001111/BG – CCHN, cấp ngày 22/8/2013 Bác sỹ Chuyên khoa cấp I, KBCB chuyên khoa Mắt. 8. Ông Chu Quang Minh, chứng chỉ hành nghề số: 0002705/BG – CCHN, cấp ngày 04/4/2014, trình độ chuyên môn: Bác sỹ chuyên khoa cấp I, KBCB chuyên khoa Tai - Mũi - Họng. 9. Bà Đào Thị Ngọc Mai, chứng chỉ hành nghề số: 008362/BG – CCHN, cấp ngày 21/3/2022, trình độ chuyên môn: Bác sỹ, KBCB chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt. 10. Ông Nguyễn Mạnh Hùng, chứng chỉ hành nghề số: 0004978/BG – CCHN, cấp ngày 04/11/2015, trình độ chuyên môn: Bác sỹ, KBCB chuyên khoa Xét nghiệm.
8	Nguyễn Thị Ly	0241 9700 0474	Không	Trung cấp Y sỹ (cấp ngày 05/6/2025)	Y sỹ	Đa khoa	09 tháng (từ ngày 12/8/2025 đến ngày 15/5/2026) 03 tháng HSSC, 01 tháng Nhi Khoa tại khoa Nhi – HSSC 05 tháng KBCB tại các khoa: Ngoại: 01 tháng Nội tổng hợp: 01 tháng Phụ sản – CSSKSS: 20 ngày Đông y: 15 ngày Phục hồi chức năng: 15 ngày Liên chuyên khoa: Tai mũi họng 10 ngày, Mắt 10 ngày, Răng hàm mặt 10 ngày.	1. Ông Nguyễn Đức Thông, chứng chỉ hành nghề số 0004128/BG – CCHN, Bác sỹ Chuyên khoa cấp II, KBCB chuyên khoa Nhi-HSSC 2. Ông Trần Văn Hoan, chứng chỉ hành nghề số 001099/BG – CCHN, cấp ngày 06/10/2020, Bác sỹ CKI, KBCB chuyên khoa Nội - Nhi. 3. Ông Nguyễn Văn Thuận, chứng chỉ hành nghề số: 006447/BG – CCHN, cấp ngày 13/9/2017, trình độ chuyên môn: Bác sỹ đa khoa, phạm vi chuyên môn: KBCB chuyên khoa Ngoại. 4. Ông Đào Minh Thành, chứng chỉ hành nghề số: 001075/BG – CCHN, trình độ chuyên môn: Bác sỹ chuyên khoa cấp I, KBCB chuyên khoa Sản - Phụ khoa. 5. Ông Tạ Bá Đò, Chứng chỉ hành nghề số: 005630/BG-CCHN, cấp ngày 26/08/2016, Bác sỹ CKI, KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền. 6. Ông Nguyễn Ngọc Tuấn, chứng chỉ hành nghề số 007708/BG – CCHN, cấp ngày 05/8/2020, Bác sỹ đa khoa, phạm vi chuyên môn: Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng 7. Ông Nguyễn Ngọc Tứ, chứng chỉ hành nghề số 001111/BG – CCHN, cấp ngày 22/8/2013 Bác sỹ Chuyên khoa cấp I, KBCB chuyên khoa Mắt. 8. Ông Chu Quang Minh, chứng chỉ hành nghề số: 0002705/BG – CCHN, cấp ngày 04/4/2014, trình độ chuyên môn: Bác sỹ chuyên khoa cấp I, KBCB chuyên khoa Tai - Mũi - Họng. 9. Bà Đào Thị Ngọc Mai, chứng chỉ hành nghề số: 008362/BG – CCHN, cấp ngày 21/3/2022, trình độ chuyên môn: Bác sỹ, KBCB chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt. 10. Ông Nguyễn Mạnh Hùng, chứng chỉ hành nghề số: 0004978/BG – CCHN, cấp ngày 04/11/2015, trình độ chuyên môn: Bác sỹ, KBCB chuyên khoa Xét nghiệm.
9	Cao Ngọc Anh	0191 9800 9489	Không	Bác sỹ Y học cổ truyền (cấp ngày 06/9/2022)	Bác sỹ	Y học cổ truyền	03 tháng (từ ngày 21/8/2025 đến ngày 25/11/2025) 03 tháng HSSC tại khoa Nhi – HSSC 9 tháng tại thực hành tại Bệnh viện Y học cổ truyền Công Vinh	Ông Nguyễn Đức Thông, CCHN số 0004128/BG – CCHN, cấp ngày 18/5/2015, Bác sỹ CKII, KBCB chuyên khoa Nhi-HSSC
10	Nguyễn Hồng Vân	0191 9900 3732	Không	Bác sỹ Y học cổ truyền (cấp ngày 05/12/2023)	Bác sỹ	Y học cổ truyền	03 tháng (từ ngày 21/8/2025 đến ngày 25/11/2025) 03 tháng HSSC tại khoa Nhi – HSSC 9 tháng tại thực hành tại Bệnh viện Y học cổ truyền Công Vinh	Ông Nguyễn Đức Thông, CCHN số 0004128/BG – CCHN, cấp ngày 18/5/2015, Bác sỹ CKII, KBCB chuyên khoa Nhi-HSSC
11	Ngô Thị Thanh Vân	0243 0100 2722	Không	Bác sỹ Y khoa (cấp ngày 11/7/2025)	Bác sỹ	Y khoa	12 tháng (từ ngày 26/8/2025 đến ngày 26/8/2026) 4,5 tháng HSSC tại khoa Nhi – HSSC 1,5 tháng Nội khoa tại khoa Nội tổng hợp 1,5 tháng tại khoa Ngoại 15 ngày tại khoa Phụ sản – CSSKSS 15 ngày tại khoa Đông y 40 ngày tại Khoa liên chuyên khoa (thực hành KBCB về Mắt, Tai mũi họng, Răng hàm mặt, Da liễu 10 ngày tại khoa Xét nghiệm 10 ngày tại khoa Chẩn đoán hình ảnh – Thăm dò chức năng	1. Ông Nguyễn Đức Thông, BS CKII, CCHN số 0004128/BG – CCHN ngày 18/5/2015, KBCB chuyên khoa Nhi-HSSC 2. Bà Hoàng Thị Ngọc Lê, BSCKI, CCHN số 005589/BG-CCHN ngày 11/8/2016, khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi 3. Bà Chu Thị Huệ, BSCKI, CCHN số 001037/BG-CCHN ngày 22/8/2013, KBCB chuyên khoa Nội 4. Ông Nguyễn Văn Thuận, BSCKI, CCHN số: 006447/BG – CCHN ngày 13/09/2017, KBCB chuyên khoa Ngoại 5. Ông Đào Minh Thành, Bác sỹ CKI, CCHN số 001075/BG-CCHN ngày 22/08/2013, KBCB chuyên khoa Sản -phụ khoa 6. Ông Tạ Bá Đò, BSCKI, CCHN số: 005630/BG – CCHN 26/08/2016, KBCB chuyên khoa YHCT 7. Ông Nguyễn Ngọc Tuấn, BSDK, CCHN số 007708/BG – CCHN ngày 05/8/2020, KBCB CK YHCT, Phục hồi chức năng 8. Ông Nguyễn Ngọc Tứ, BSCKI, CCHN số 001111/BG – CCHN ngày 22/08/2013, KBCB chuyên khoa Mắt 9. Ông Chu Quang Minh, BSCKI, CCHN số 0002705/BG-CCHN ngày 04/04/2014, KBCB chuyên khoa Tai mũi họng 10. Bà Đào Thị Ngọc Mai, BS răng hàm mặt, CCHN số: 008362/BG – CCHN ngày 21/3/2022, chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt. 11. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, BS CKI, CCHN số 001108/BG-CCHN ngày 20/10/2017, chuyên khoa Da liễu 12. Ông Nguyễn Mạnh Hùng, BSDK, CCHN số 0004978/BG-CCHN ngày 04/11/2015, KBCB chuyên khoa Xét nghiệm 13. Bà Lưu Thủy Linh, BS đa khoa, chứng chỉ hành nghề số: 007362/BG-CCHN 20/9/2019, KBCB chuyên khoa Nhi, chẩn đoán hình ảnh
12	Nguyễn Thị Mai Loan	0243 0000 9043	Không	Cử nhân điều dưỡng (cấp ngày 30/6/2022)	Điều dưỡng	Điều dưỡng	06 tháng (từ ngày 26/8/2025 đến ngày 26/02/2026) 01 tháng HSSC tại khoa Nhi – HSSC 05 tháng tại Trung tâm Răng hàm mặt – Khoa liên chuyên khoa	1. Bà Nguyễn Kim Chi, Cử nhân điều dưỡng, CCHN số 001013/BG-CCHN ngày 22/8/2013, điều dưỡng. 2. Bà Đào Thanh Tâm, Cử nhân điều dưỡng, CCHN số 001023/BG-CCHN 22/8/2013, điều dưỡng.

